

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 31-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Công Thắng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Phạm Trí.

+ Bà Phan Thị Thanh Dung.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Đặng Tư Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên toà:*
Ông Trần Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: NGUYỄN NGỌC CH, sinh ngày 04/01/1992 tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Kh (chết) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Vợ tên: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; Các con tên: Nguyễn Trần Tuyết M, sinh năm 2014 và Nguyễn Ngọc Tuyết Ng, sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đã chấp hành xong tháng 9/2016;

- Ngày 01 tháng 01 năm 2007 bị Công an xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 16 tháng 5 năm 2007 bị Công an xã Tam Anh Bắc xử phạt hành chính số tiền 100.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 18 tháng 12 năm 2012 bị Công an huyện Núi Thành xử phạt hành chính số tiền 500.000đ về hành vi “Đánh nhau”;

Bị hại:

- Ông Huỳnh Anh T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số A đường M, phường Lê

H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Vắng mặt.

- Ông Đinh Văn Th, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khối phố H, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

- Bà Bùi Thị Lệ C, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

- Ông Trần Văn Q, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn V, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Hoàng Ngọc D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Ngọc C1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số C đường H, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

- Ông Trần Tấn L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khối phố P, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Khoảng 2 giờ sáng ngày 13/3/2020, Nguyễn Ngọc Ch điều khiển xe mô tô biển số 92N1-110.44 đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam để trộm cắp tài sản. Ch vào Khoa Y học nhiệt đới lén lút lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng và một ví da màu nâu bên trong có 8.000.000 đồng, một giấy chứng minh nhân dân, một giấy chứng minh sĩ quan quân đội và một thẻ bảo hiểm y tế của ông Huỳnh Anh T;

- Khoảng 2 giờ ngày 31/3/2020, Ch vào phòng bệnh số 714 Khoa Răng – Hàm – Mặt Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam lén lút lấy một điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen và 01 ví da màu đen bên trong có 850.000 đồng, một giấy đăng ký xe mô tô, một thẻ sinh viên, một giấy phép lái xe của ông Đinh Văn Th;

- Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 09/4/2020, Ch đến Khoa Tổng hợp lén lút lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ của bà Bùi Thị Lệ C;

- Khoảng 3 giờ ngày 19/4/2020, Ch vào phòng bệnh số 317 Khoa Hồi sức cấp cứu lén lút lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng và một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 màu hồng của ông Trần Văn Quang. Sau đó, Ch tiếp tục lấy một túi xách bên trong có một điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, một chìa khóa điện từ của xe ô tô, một chùm gồm bốn chìa khóa và một bình hồ lô của bà Nguyễn Hoàng Ngọc D. Sau khi lấy được tài sản, đi ra đến cửa thì bị anh Q và chị D phát hiện đuổi theo, Ch bỏ chạy xuống sân lấy xe tàu thoát ra phía sau bệnh viện, lục trong túi xách lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và số tiền 3.000.000 đồng, còn chìa khóa để lại trong túi rồi vứt vào bên trong tường rào bệnh viện. Ch tháo sim điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và Iphone X rồi điều khiển xe về nhà.

Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Ch cầm ba điện thoại di động trộm cắp được đến tiệm điện thoại Chung Win để cài đặt lại chương trình với giá

700.000 đồng. Đến 13 giờ, Ch đến lấy điện thoại Iphone 7 Plus màu đen và Samsung Galaxy S7 màu hồng, điện thoại Iphone X màu trắng chưa cài xong chương trình nên để lại. Sau đó Ch lắp sim điện thoại 0905678351 vào điện thoại Samsung Galaxy S7, gọi cho ông Trần Tấn Luy hỏi bán điện thoại Iphone 7 Plus màu đen thì ông Luy đồng ý mua với giá 4.200.000 đồng, Ch nhận tiền rồi về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Ch gọi điện thoại nhờ L đến tiệm điện thoại C Win lấy điện thoại Iphone X màu trắng và trả tiền cài lại phần mềm cho cả 3 điện thoại, L đồng ý và đến trả tiền lấy điện thoại, vừa ra khỏi cửa tiệm thì bị Công an huyện Núi Thành phối hợp với Công an phường An Sơn mời về trụ sở làm việc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ch ra địa điểm gần Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện để gặp L lấy điện thoại thì bị Công an bắt và khai nhận toàn bộ hành vi đã gây ra.

Tang vật tạm giữ:

- Ông Trần Văn Q giao nộp một đôi dép lê màu xanh đen có chữ Biti's của Nguyễn Ngọc Ch vớt lại khi bỏ chạy

- Tạm giữ của Trần Tấn L một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số Imei 35671808206051; một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng có gắn sim 0984200913; một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen; một xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ đen biển số 92B1-210.83;

- Tạm giữ của Nguyễn Ngọc Ch một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 edge màu hồng có gắn sim 0905678351 và 0931577770; 660.000 đồng; một xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng biển số 92N1- 110.44; một túi xách da có dây đeo và dây kéo có chữ "M" bằng kim loại bên trong túi có một chìa khóa xe ô tô và một chùm gồm bốn chìa khóa, một bình hồ lô bằng gỗ; 07 ốp lưng điện thoại thu giữ tại nhà Nguyễn Ngọc Ch; một ví da màu nâu bên trong có 01 giấy chứng minh sĩ quan, 01 giấy chứng minh nhân dân, một thẻ bảo hiểm y tế mang tên Huỳnh Anh T; một ví da màu nâu bên trong có một giấy đăng ký xe mô tô, thẻ sinh viên, giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn Th; 02 thẻ nhớ màu đen, 05 sim điện thoại, 01 giấy biên nhận cầm đồ; 01 điện thoại di động màu vàng, rạn nứt màn hình, chưa xác định nhãn hiệu;

- Tạm giữ của bà Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 đồng nộp khắc phục hậu quả cho Nguyễn Ngọc Ch;

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 24/2020-KLGTS ngày 22/4/2020, Kết luận định giá tài sản số 25/2020-KLGTS ngày 22/4/2020, Kết luận định giá tài sản số 42/2020-KLGTS ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 37.420.000 đồng;

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-NT ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; các Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 15 tháng tù; Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.660.000 đồng để đảm bảo thi

hành án; Trả lại cho bà Nguyễn Thị H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng biển số 92N1- 110.44 đứng tên ông Nguyễn Khanh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại thiệt hại đối với những tài sản không thu hồi được và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các vật chứng đã xử lý:

+ Bà Nguyễn Hoàng Ngọc D đã nhận lại: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, một túi xách da có dây kéo và dây đeo, một chìa khóa xe ô tô, một chùm chìa khóa có bốn chìa, một bình hồ lô bằng gỗ.

+ Ông Trần Văn Q đã nhận lại: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 màu hồng.

+ Ông Trần Tấn L đã nhận lại: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng có gắn sim 0984200913; một xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ đen biển số 92B1-210.83.

+ Ông Đinh Văn Th đã nhận lại: Một ví da màu nâu, Một Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Một Giấy phép lái xe hạng A1, một thẻ sinh viên Đại học Bách khoa Đà Nẵng.

+ Ông Huỳnh Anh T đã nhận lại: Một ví da màu nâu, một Giấy chứng nhận sỹ quan quân đội, một Giấy chứng minh nhân dân, một Thẻ bảo hiểm y tế.

Các bị hại có lời khai yêu cầu bị cáo Ch bồi thường thiệt hại đối với những tài sản không thu hồi được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập như lời khai bị hại, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 13/3/2020, ngày 31/3/2020, ngày 09/4/2020, ngày 19/4/2020 Nguyễn Ngọc Ch đã bốn lần vào Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam lén lút chiếm đoạt tài sản của các ông, bà Huỳnh Anh T, Bùi Thị Lệ C, Đinh Văn Th, Đinh Văn Q và Nguyễn Thị Ngọc D với tổng giá trị là 37.420.000 đồng.

Bị cáo Ch có đủ năng lực hành vi để nhận biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản hợp của người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Ngọc Ch là cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền

sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Cáo trạng số 37/CT-VKS-NT ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đúng quy định của pháp luật:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vợ bị cáo bị thất nghiệp do dịch Covid nhưng phải nuôi hai con nhỏ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của Viện kiểm sát, xét thấy cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì hiện nay bị cáo không có việc làm và bị xử phạt hình phạt tù nên không xử phạt tiền đối với bị cáo;

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan các tài sản sau:

+ Trả lại cho bà Nguyễn Hoàng Ngọc D: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, một túi xách da có dây kéo và dây đeo, một chìa khóa xe ô tô, một chùm chìa khóa có bốn chìa, một bình hồ lô bằng gỗ. Bà D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Trả lại cho ông Trần Văn Q: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 màu hồng.

+ Trả lại cho ông Trần Tấn L: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng có gắn sim 0984200913; một xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ đen, biển số 92B1-210.83.

+ Trả lại cho ông Đinh Văn Th: Một ví da màu nâu, Một Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Một Giấy phép lái xe hạng A1, một thẻ sinh viên Đại học Bách khoa Đà Nẵng.

+ Trả lại cho ông Huỳnh Anh T: Một ví da màu nâu, một Giấy chứng nhận

sỹ quan quân đội, một Giấy chứng minh nhân dân, một Thẻ bảo hiểm y tế.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter màu xanh trắng, biển số 92N1- 110.44 đứng tên ông Nguyễn Khanh (đã mất) là cha của bị cáo, bà Nguyễn Thị Hạnh không biết bị cáo sử dụng để làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà Hạnh.

Các bị hại yêu cầu bị cáo Ch bồi thường thiệt hại đối với những tài sản không thu hồi được. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu trong lời khai của các bị hại, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường như sau:

+ Bồi thường cho bà Bùi Thị Lệ C 1.200.000 đồng giá trị của chiếc điện thoại Galaxy J6+ .

+ Bồi thường cho ông Huỳnh Anh T 9.900.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại Galaxy S7 trị giá 1.900.000 đồng và 8.000.000 đồng tiền mặt).

+ Bồi thường cho ông Đinh Văn Th 850.000 đồng.

+ Bồi thường cho ông Trần Tấn L 4.900.000 đồng (4.200.000 đồng tiền mua chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của bà Nguyễn Hoàng Ngọc D và 700.000 đồng tiền nhờ trả công cài đặt lại chương trình của ba chiếc điện thoại).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 660.000 đồng của bị cáo và 5.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị H nộp cho bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng còn lại không liên quan đến các bị hại trong vụ án, đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Núi Thành đang tạm giữ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với các ông Trần Ngọc C và Trần Tấn L không biết điện thoại bị cáo đưa đến sửa, bán là do phạm tội mà có nên Công an huyện Núi Thành không xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ch 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/4/2020;

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các ông, bà Huỳnh Anh T 9.900.000 đồng (chín triệu chín trăm nghìn đồng), Đinh Văn Th 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng), Bùi Thị Lệ C 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), Trần Tấn L 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 660.000 đồng của bị cáo Nguyễn Ngọc Ch và 5.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị H để đảm bảo thi hành án. Số tiền trên do Công an huyện Núi Thành đang gửi trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.09042536.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter màu xanh trắng, biển số 92N1- 110.44 đứng tên ông Nguyễn Khanh. Chiếc xe trên Công an huyện Núi Thành đang tạm giữ.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Khoản 1 mục 1 danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THADS huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Thắng

